

PHÂN TÍCH CÁC LỖI THƯỜNG GẶP TRONG BÀI VIẾT TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY - THIẾT KẾ THỜI TRANG

NGUYỄN VIỆT NGÀ*

Abstract: Writing is one of the important skills in learning a foreign language, and the task of completing weekly themed English paragraphs is always a challenge for non-English major students. The current study aims to find out common errors in the English writings made by second-year students majoring in Garment Technology and Fashion Design at a Vietnamese university. The study was conducted for 10 weeks. After analysing errors, the results showed that students often made errors in grammar, word choice, punctuation, spelling, coherence and cohesion. Besides, the paper analyses the causes of these errors and proposes some suggestions to effectively improve students' writing skills.

Keywords: *writing skill; English paragraph writing; non-English major students; common errors; errors analysis.*

1. Đặt vấn đề

Theo Hengwichikul, trong tiếng Anh, viết là một kỹ năng ngôn ngữ khó lĩnh hội [14]. Viết là quá trình tư duy để phát minh ra ý tưởng, suy nghĩ cách diễn đạt thành bài viết hay và sắp xếp các ý thành câu và đoạn văn một cách rõ ràng. Nó đóng một vai trò quan trọng trong việc thể hiện ý tưởng, suy nghĩ, quan điểm và thái độ của một người. Thông qua chữ viết, con người có khả năng chia sẻ ý tưởng, cảm xúc và thuyết phục người khác. Trong kỹ năng viết, người học phải đặt câu theo một thứ tự cụ thể và nối các câu lại với nhau theo các cách đặc biệt. Tuy nhiên, người học thường gặp khó khăn trong việc đặt câu hoặc viết đoạn văn tiếng Anh. Rõ ràng rằng, viết một đoạn văn bằng ngôn ngữ thứ hai mà không mắc lỗi không phải là điều dễ dàng đối với nhiều người viết. Hamed nhận định, viết không phải là kỹ năng bẩm sinh mà có được, viết giống như kỹ năng giảng dạy hơn [13]. Điều này có nghĩa là kỹ năng viết đòi hỏi phải được đào tạo, hướng dẫn, thực hành và trải nghiệm.

Ngoại ngữ là môn học bắt buộc đối với sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCNHN). Tại đây, sinh viên thuộc hệ không chuyên được học tiếng Anh theo hình thức học kết hợp có định hướng nghề nghiệp: học trực tuyến và học trên lớp cùng giảng viên. Chương trình học trực tuyến cung cấp cho sinh viên việc học và luyện tập cả bốn kỹ năng ngôn ngữ, bao gồm nghe, nói, đọc và viết. Sinh viên tự học trực tuyến trước khi đến lớp để nắm được nội dung cơ bản của bài học liên quan chủ đề bài học và tự luyện tập với

* ThS, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

các bài tập được giao. Trong đó, với bài tập viết theo chủ đề hàng tuần, sinh viên làm bài viết và nộp bài viết trên hệ thống học trực tuyến. Giảng viên chấm bài trên hệ thống trực tuyến và điểm trung bình chung của các bài viết được chấm sẽ là một trong những đầu điểm được dùng để xét điều kiện tham dự kì thi kết thúc học phần cho sinh viên.

Trong quá trình dạy và học, giảng viên nhận thấy kĩ năng viết của sinh viên còn rất yếu và tồn tại nhiều lỗi sai khi viết. Do vậy, mục đích của nghiên cứu là để tìm hiểu về các lỗi thường gặp của sinh viên năm thứ hai chuyên ngành Công nghệ May - Thiết kế thời trang (CNM - TKTT) khi thực hiện viết đoạn văn bằng tiếng Anh cũng như nguyên nhân gây ra các lỗi trên, từ đó đưa ra một số gợi ý giúp sinh viên phát triển kĩ năng viết tiếng Anh một cách hiệu quả.

2. Lí thuyết về lỗi

2.1. Khái niệm về lỗi “error” và “mistake”

Theo các nhà nghiên cứu, việc mắc lỗi trong quá trình học ngôn ngữ thứ hai được coi là yếu tố tích cực giúp người dạy và người học có sự trao đổi để hiểu hơn về ngôn ngữ đó. Điều quan trọng của nghiên cứu này là cần phân biệt được “mistake” và “error”.

Corder cho rằng, lỗi “error” mang tính hệ thống xảy ra do người học sử dụng ngôn ngữ sai, dễ mắc phải thường xuyên và ít khi nhận ra vì thế không thể tự sửa lỗi [7]. Do đó, chỉ có người dạy hoặc nhà nghiên cứu mới xác định được lỗi, còn người học thì không [10]. Corder bổ sung thêm rằng sai lầm “mistake” là kết quả của việc sử dụng ngôn ngữ kém do nhiều yếu tố như sự mệt mỏi, bất cẩn của người học [7] ... Người học có kiến thức về hình thức ngôn ngữ đúng và có thể tự sửa lỗi dựa trên kiến thức ngôn ngữ của mình. Như vậy, lỗi được xem là một hiện tượng sử dụng ngôn ngữ chưa chính xác và chưa phù hợp.

2.2. Phân tích lỗi (Error analysis)

Phân tích lỗi ngày càng trở nên quan trọng, đặc biệt là trong lĩnh vực ngôn ngữ học; theo đó, rất nhiều nghiên cứu sử dụng phân tích lỗi đã được tiến hành. Theo Brown, lỗi mà người học mắc phải đóng vai trò quan trọng vì nó thể hiện trạng thái kiến thức của người học [12]. Tương tự vậy, Weireesh nhấn mạnh tầm quan trọng của việc sử dụng phân tích lỗi trong việc hỗ trợ quá trình học tập [18]. Phân tích lỗi đã được chứng minh là có giá trị trong việc xác định những khó khăn mà người học gặp phải và thu thập phản hồi của người học. Nó cũng là một công cụ để người dạy quyết định nên áp dụng thủ thuật, phương pháp học tập nào để khắc phục khó khăn. Mặt khác, Ellis nhận định, phân tích lỗi là một quy trình làm việc thường được các nhà nghiên cứu và giáo viên dạy ngôn ngữ sử dụng [9]. Quy trình này bao gồm các bước: thu thập dữ liệu, xác định lỗi, giải thích lỗi, phân loại lỗi và đánh giá lỗi.

2.3. Phân loại lỗi

Dưới đây là một số lỗi mà người học thường dễ mắc phải khi thực hành bài viết tiếng Anh.

a) Lỗi ngữ pháp (Grammatical errors)

Việc mắc lỗi ngữ pháp là điều không thể tránh khỏi đối với người học, đặc biệt là trong kĩ năng viết. Lỗi này xảy ra do khả năng sử dụng ngữ pháp đúng của người học còn hạn chế. Swales và Feak cho rằng lỗi về ngữ pháp là một lỗi sai phức tạp vì nhiều người dạy không đánh giá được mức độ khó để người học nắm vững một số khía cạnh của ngữ pháp tiếng Anh như mạo từ (a, an, và the), thì, sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ, và giới từ [17]. Họ tin rằng nếu nội dung, ý tưởng viết tốt thì những lỗi nhỏ có thể không cần để tâm. Vì vậy, người học không nên bỏ qua ngữ pháp vì ngữ pháp có tầm quan trọng không kém nội dung, ý tưởng và cũng có thể ảnh hưởng đến chất lượng bài viết.

b. Lỗi về dấu chấm câu (Punctuation errors)

Theo Byrne, việc dấu câu không có tiêu chuẩn cụ thể khiến người học gặp khó khăn và dễ mắc lỗi [6]. Arama cho rằng dấu câu giúp người đọc hiểu chính xác ý của người viết [5]. Lỗi về dấu chấm câu có thể gây ra hiểu sai, do vậy người học nên được rèn luyện kĩ năng sử dụng dấu câu một cách chính xác.

c. Lỗi về lựa chọn từ (Problem of Word choice)

Việc viết bằng ngôn ngữ thứ hai và sử dụng từ phù hợp vào đúng vị trí luôn là một thử thách đối với sinh viên, do cách diễn đạt có thể gặp vấn đề khi người viết nỗ lực gây ấn tượng với người đọc.

d. Lỗi về sự mạch lạc và liên kết câu (Coherence and cohesion errors)

Giảng viên nên xác định sự mạch lạc và liên kết câu cũng quan trọng không kém nội dung bài viết đối với việc thu hút sự chú ý và quan tâm của người đọc. Để đạt được mục đích trên, giảng viên cần rèn luyện sinh viên chú ý sắp xếp bài viết của mình bằng một câu mở đầu, kế tiếp là các câu giải thích để hỗ trợ và kết thúc bằng một câu kết luận.

e) Lỗi về chính tả (Spelling errors)

Theo Gowere và Walters, do sự ảnh hưởng của các ngôn ngữ khác, cách phát âm biến thể và một số nguyên nhân liên quan lịch sử, hệ thống chính tả tiếng Anh trở nên không nhất quán và gây phức tạp cho người học [11].

2.4. Những nghiên cứu trước đây về lỗi

Việc áp dụng phân tích lỗi và nghiên cứu về lỗi đã được các nhà nghiên cứu quan tâm và thực hiện khảo sát trong nhiều năm qua. Một số nghiên cứu trước đây đã được tiến hành để phân tích lỗi nhằm cung cấp cái nhìn sâu sắc cho người dạy trong bối cảnh giáo dục khác nhau.

Nghiên cứu ở nước ngoài

Ulkersoy, Genc và Darmaz đã kiểm tra các loại lỗi trong bài viết của sinh viên Thổ Nhĩ Kỳ bằng cách so sánh khả năng viết của sinh viên năm nhất và sinh viên năm hai [16]. Kết

qua qua thống kê cho thấy có sự khác biệt giữa hai nhóm sinh viên về số từ và số lỗi mắc phải. Trong đó, lỗi cấu trúc câu, lỗi tập trung vào động từ và lỗi về lựa chọn từ là những loại lỗi được chú ý nhiều nhất. Một nghiên cứu khác của Nuruzzaman và Shuchi đối với ba nhóm sinh viên Khoa học Máy tính, Kỹ thuật, Y học và Dịch thuật cho thấy các lỗi phổ biến sinh viên thường mắc phải là lỗi ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa và cơ học [15]. Tương tự, Fadi Maher Saleh Al-Khasawne đã nghiên cứu phân tích lỗi trong bài viết tiếng Anh của sinh viên đại học Jordan [4]. Nghiên cứu này khảo sát 26 đoạn văn tiếng Anh của 26 người học. Kết quả nghiên cứu thể hiện rằng sinh viên Đại học Quốc gia Ajloun đã mắc một số lỗi như lỗi chính tả, trật tự từ và sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ.

Nghiên cứu ở trong nước

Tác giả Phạm Thùy Giang đã tiến hành nghiên cứu các lỗi thường gặp trong 100 bài viết tiếng Anh của 50 sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại, nguyên nhân gây ra những lỗi này và từ đó đưa ra đề xuất nhằm nâng cao kỹ năng viết của sinh viên [2]. Để thực hiện nghiên cứu, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu là phiếu điều tra khảo sát sinh viên và phỏng vấn giáo viên giảng dạy học phần. Kết quả điều tra đã chỉ ra một số lỗi sinh viên thường mắc phải như lỗi sai dạng động từ, sai số danh từ, sai thì, sai trật tự từ, lỗi diễn đạt, lỗi về cấu trúc bài viết và lạc đề,... Trong nghiên cứu của nhóm tác giả Nguyễn Thị Thu Hương và Đinh Như Lê, sinh viên trường Đại học Giao thông vận tải thường mắc một số lỗi sai khi viết thư như sau: lỗi bố cục, lỗi sử dụng sai thì, sử dụng sai từ đồng nghĩa, lỗi liên kết,... [1]. Những nguyên nhân chính là do sự chuyển dịch từ tiếng mẹ đẻ sang tiếng Anh, sự phức tạp của yếu tố từ vựng và do sinh viên không thực hành viết thường xuyên.

Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có một nghiên cứu nào được thực hiện để tìm hiểu và phân tích lỗi thường gặp trong bài viết của sinh viên ngành CNM - TKTT tại Trường ĐHCNHN trong việc học tiếng Anh. Nghiên cứu này là nghiên cứu đầu tiên được thực hiện để tìm ra câu trả lời cho các vấn đề trên, đồng thời đưa ra các đề xuất nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh của Trường ĐHCNHN nói riêng và các trường đại học ở Việt Nam nói chung.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục đích phân tích các lỗi sai thường gặp trong bài viết đoạn văn tiếng Anh. Nghiên cứu được tiến hành với 6 lớp học tiếng Anh năm thứ hai ngành CNM-TKTT tại Trường ĐHCNHN trong học kỳ 1 năm học 2023-2024. Các sinh viên được chọn đang tham gia học phần Tiếng Anh May-TKTT cơ bản 3 và được giảng dạy theo giáo trình *English for Garment Technology and Fashion Design book 3*. Những sinh viên này đã học tiếng Anh trong hai học kỳ tương đương năm thứ nhất, đã thực hiện các bài viết theo chủ đề hàng tuần trong hai học kỳ trước và cùng tham gia các kỳ thi cuối kỳ với các điểm bài viết khác nhau trong phần thi tự luận. Hầu hết các em sinh viên có nhiều khó khăn trong

việc học bốn kỹ năng ngôn ngữ, trong đó viết là một trong những kỹ năng thách thức nhất và tồn tại nhiều lỗi nhất trong quá trình học đối với sinh viên.

3.2. Quá trình thu thập dữ liệu

Để thu thập dữ liệu, tác giả đã thu thập 270 bài viết đoạn văn bằng tiếng Anh từ 100 đến 120 từ của sinh viên năm thứ hai ngành CNM-TKTT từ tuần 1 đến tuần 10 liên quan đến 7 chủ đề: hoạt động bảo vệ môi trường, các sự cố không mong muốn/ các sự việc bất ngờ trong quá khứ/ tại trường hoặc nơi làm việc, cuộc sống trong tương lai, xu hướng thời trang trong tương lai, cách sử dụng thiết bị/ đồ dùng/ ứng dụng công nghệ, phác thảo thời trang, các bước sản xuất vải, việc sản xuất sản phẩm âm nhạc, người bạn lí tưởng/ đồng nghiệp lí tưởng, quan điểm về các vấn đề (việc mặc đồng phục tại trường học...). Cụ thể hơn, sinh viên sẽ làm bài viết và nộp bài viết trên hệ thống học trực tuyến của nhà trường. Từ đó, giảng viên chấm bài và thu thập kết quả bài chấm trên hệ thống học trực tuyến dành riêng cho giảng viên để phân tích. Bài viết của sinh viên được đọc và phân tích theo từng từ và từng câu để phát hiện ra lỗi sai dựa theo nghiên cứu của Ellis [9]. Từ đó, tác giả lập bảng, phân tích và mô tả các lỗi sai sau khi đánh giá và xác định các lỗi.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Kết quả

Bảng 1 cho thấy các loại lỗi, số lượng và tỉ lệ phần trăm lỗi mà sinh viên thường mắc phải trong bài viết.

Bảng 1. Phân tích lỗi thường gặp của sinh viên ngành CNM - TKTT trong bài viết tiếng Anh

Các loại lỗi sai		Tần suất mắc lỗi sai của sinh viên (lần)	Tỉ lệ (%)
Lỗi về ngữ pháp	Sự không hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ	208	77%
	Thì	110	41%
	Danh từ số ít và số nhiều	39	14%
	Trật tự từ	25	9%
	Giới từ	13	5%
	Mạo từ	17	6%
	Cấu trúc câu	10	4%
Tổng		422	
Lỗi về dấu chấm câu	Viết hoa	25	9%
	Dấu câu	78	29%
Tổng		103	

Lỗi về lựa chọn từ	Lỗi dùng từ đồng nghĩa	132	49%
	Lỗi về diễn đạt ý	205	76%
Tổng		337	
Lỗi về mạch lạc và liên kết câu		98	36%
Lỗi về chính tả		83	31%

Qua quá trình khảo sát tổng số 270 bài viết đoạn văn của sinh viên, giảng viên thống kê được lỗi sai sinh viên thường mắc phải nhiều nhất là lỗi về ngữ pháp với 422 lần. Trong đó, lỗi phổ biến nhất là lỗi về sự không hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ với 208 lần mắc lỗi, tương đương 77%. Số sinh viên mắc lỗi về lựa chọn từ như lỗi dùng từ đồng nghĩa hay lỗi về diễn đạt ý chiếm vị trí thứ hai với 49% và 76% tương đương. Lượng người tham gia khảo sát cũng gặp khó khăn với lỗi về dấu chấm câu (viết hoa, dấu câu) với 103 lần mắc lỗi. Bên cạnh đó, số lượng sinh viên mắc lỗi về mạch lạc và liên kết câu và lỗi về chính tả là ít nhất chiếm tỉ lệ lần lượt là 36% và 31%.

Từ kết quả khảo sát trên, tác giả đưa ra một số ví dụ liên quan đến các lỗi thường gặp trong bài viết đoạn văn tiếng Anh của sinh viên như sau:

4.1.1. Lỗi về ngữ pháp

Lỗi ngữ pháp	Câu sai	Câu sửa lỗi
1. Sự không hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ	<i>I really like retro style, because it bring classic and attractive features.</i>	<i>I really like retro style, because it brings classic and attractive features.</i> (it + brings) <i>Tôi cực kì thích phong cách thời trang hoài cổ bởi nó mang lại nét cổ điển và thu hút.</i>
2. Thì	<i>In the future, I can reuse old papers and book covers to warp gifts.</i>	<i>In the future, I will reuse old papers and book covers to warp gifts.</i> (Dùng thì tương lai đơn để nói về tương lai có khả năng xảy ra: S + will + verb) <i>Trong tương lai, em sẽ tái sử dụng giấy và bìa sách cũ để gói các món quà tặng.</i>
3. Danh từ số ít và số nhiều	<i>We have reused old boxes to store clothes and accessorys.</i>	<i>We have reused old boxes to store clothes and accessories.</i> (Danh từ số ít có đuôi là phụ âm + y thì khi chuyển sang số nhiều: y => i + es) <i>Chúng tôi đã tái sử dụng các hộp cũ để đựng quần áo và các phụ kiện.</i>
4. Trật tự từ	<i>After getting a figure, I will design a dress stylish.</i>	<i>After getting a figure, I will design a stylish dress.</i> (a/an + Adjective + Noun) <i>Sau khi đã phác thảo được hình dáng mẫu, tôi sẽ thiết kế một chiếc váy thật sành điệu.</i>

5. Giới từ	<i>Then, the cotton is delivered at the factory.</i>	<i>Then, the cotton is delivered to the factory.</i> (deliver something to something) <i>Sau đó, bông được chuyển đến nhà máy.</i>
6. Mạo từ	<i>Wearing an uniform sometimes has some drawbacks.</i>	<i>Wearing a uniform sometimes has some drawbacks.</i> (dùng mạo từ “a” vì có phiên âm bắt đầu bằng phụ âm /j/: a uniform /'ju:nifɔ:m/) <i>Việc mặc đồng phục đôi lúc cũng có một số bất lợi.</i>
7. Cấu trúc câu	<i>People will have the ability to create their own outfits using 3D printing. Because of modern technology.</i>	<i>People will have the ability to make their own outfits using 3D printing because of modern technology.</i> (S + V + O because of N (phrase)) <i>Nhờ công nghệ hiện đại, mọi người sẽ có khả năng tự làm trang phục bằng cách sử dụng công nghệ in 3D.</i>

4.1.2. Lỗi về dấu chấm câu

Lỗi về dấu chấm câu	Câu sai	Câu sửa lỗi
1. Viết hoa	<i>i usually add some further details until satisfying with the final sketch.</i>	<i>I usually add some further details until satisfying with the final sketch.</i> (Lỗi không viết hoa đại từ “I”) <i>Tôi thường bổ sung một số chi tiết cho đến khi hài lòng với bản phác thảo cuối cùng.</i>
	<i>a t-shirt and a denim skirt make up my outfit drawing. this style brings dynamism and cuteness.</i>	<i>A T-shirt and a denim skirt make up my outfit drawing. This style brings dynamism and cuteness.</i> (Lỗi không viết hoa sau dấu chấm và đầu câu, không viết hoa danh từ cụ thể) <i>Bản phác thảo bộ trang phục của tôi bao gồm một chiếc áo phông và chân váy bò Phong cách này mang đến sự năng động và dễ thương.</i>
2. Dấu câu	<i>Firstly wearing uniforms can save money.</i>	<i>Firstly, wearing uniforms can save money.</i> (Lỗi không dùng dấu phẩy để phân tách trạng từ với mệnh đề trong câu) <i>Thứ nhất, việc mặc đồng phục giúp tiết kiệm chi phí.</i>
	<i>If you look closely at your own pair of jeans you can see the twill pattern of blue and white.</i>	<i>If you look closely at your own pair of jeans, you can see the twill pattern of blue and white.</i> (Lỗi không dùng dấu phẩy để phân tách hai mệnh đề trong câu và dấu chấm kết thúc câu) <i>Nếu nhìn kỹ vào chiếc quần bò của mình, bạn có thể thấy họa tiết vải chéo màu xanh và trắng.</i>

4.1.3. Lỗi về lựa chọn từ

Lỗi về lựa chọn từ	Câu sai	Câu sửa lỗi
1. Lỗi dùng từ đồng nghĩa	<i>I haven't ended my sewing project.</i>	<i>I haven't finished my sewing project.</i> (end có nghĩa quyết định ngừng hoặc chấm dứt cái gì đó còn finish mang nghĩa hoàn thành) <i>Tôi vẫn chưa hoàn thành dự án may của mình.</i>
2. Lỗi về diễn đạt ý	<i>To draw a body figure, I draw a straight line first. Then, I will draw the head of the body.</i>	<i>First, I sketch a straight line to represent a body figure. Then, I draw a head of the body.</i> (Lỗi lặp từ) <i>Đầu tiên, tôi phác thảo một đường thẳng thể hiện hình dáng cơ thể. Tiếp đến, tôi vẽ phần đầu của cơ thể.</i>
	<i>Hello everyone. I will talk about one incident I have ever experienced at workplace. and I'm sorry, I fainted while working.</i>	<i>One of my incidents at the workplace I have ever experiences was that I fainted while working.</i> (Lỗi dùng văn nói trong văn viết) <i>Một trong những sự cố xảy ra ở nơi làm việc mà tôi từng trải qua đó là việc tôi bị ngất khi đang làm việc.</i>

4.1.4. Lỗi về mạch lạc và liên kết câu

Câu sai	Câu sửa lỗi
<i>Lyn not only designs well but also she can sew complicated clothing so quick.</i>	<i>Lyn not only designs well but also sews complicated clothing quickly.</i> (Lỗi về lập luận có liên kết nhưng không chính xác: dùng sai cấu trúc liên kết câu) <i>Lyn không chỉ thiết kế đẹp mà còn may được những bộ quần áo phức tạp một cách nhanh chóng.</i>
<i>I was hurry to went to a meeting. I didn't pay attention to the warning signs. Because of the slippery floor, I was trip over. I felt a little pain and continued to go to the meeting.</i>	<i>I was hurry to went to a meeting, so I didn't pay attention to the warning signs. Unfortunately, I tripped over because of the slippery floor. Despite a small pain, I went to the meeting.</i> (Lỗi dùng nhiều câu đơn lẻ, không có tính liên kết, mạch lạc) <i>Tôi vội đi đến buổi họp nên không chú ý đến biển báo. Không may là tôi bị vấp ngã vì sàn trơn. Mặc dù cảm giác hơi đau một chút nhưng tôi vẫn đến dự cuộc họp.</i>

4.1.5. Lỗi về chính tả

Câu sai	Câu sửa lỗi
<i>You should iron the colar of this shirt first.</i>	<i>You should iron the collar of this shirt first.</i> <i>Các bạn nên là phần cổ áo của áo sơ mi trước.</i>

He always remember to turn electronic devices off before he leaves the room.	He always remember to turn electronic devices off before he leaves the room. Anh ấy luôn quên tắt các thiết bị điện trước khi rời khỏi phòng.
---	---

4.2. Nguyên nhân và đề xuất

4.2.1. Nguyên nhân gây ra lỗi sai thường gặp trong các bài viết của sinh viên

Qua việc phân tích các bài viết chủ đề hàng tuần của sinh viên, tác giả nhận thấy các lỗi sai thường gặp xảy ra chủ yếu do các nguyên nhân dưới đây.

a) Thiếu thực hành viết thường xuyên.

Theo Davies, viết là một quá trình sáng tạo và những người viết giỏi phải học cách truyền đạt ý tưởng của mình một cách rõ ràng tới các độc giả [8]. Ngoài ra, người học phải chịu trách nhiệm về việc học của mình nếu nghiêm túc muốn tập trung vào việc học. Do vậy, để trở thành một người có khả năng viết tốt, sinh viên cần luyện viết thật nhiều.

b) Ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ

Abort và Wingard chỉ ra rằng bất cứ khi nào có sự khác biệt trong cấu trúc của tiếng mẹ đẻ và ngôn ngữ đích thì sẽ xảy ra lỗi trong quá trình học tập [3]. Nói cách khác, càng có nhiều khác biệt thì càng có nhiều khó khăn. Khi người học không biết cách diễn đạt ý tưởng bằng ngoại ngữ, họ thường sử dụng các từ và cấu trúc trong tiếng mẹ đẻ và dịch chúng sang tiếng Anh.

c) Thiếu hụt vốn từ vựng và kiến thức ngữ pháp cơ bản

Người học thường gặp khó khăn trong việc viết ra ý tưởng của họ do khả năng ngữ pháp yếu và do sự khác biệt về ngữ pháp của tiếng mẹ đẻ với tiếng nước ngoài. Nhiều sinh viên không học cách dùng từ hoặc cụm từ, hay đào sâu các cấu trúc ngữ pháp, luyện tập các bài tập liên quan đến thì, dẫn đến kiến thức về ngữ pháp rất hạn chế.

d) Lượng thời gian không đủ

Kỹ năng viết được xem như một phần quan trọng của việc học ngôn ngữ. Nói cách khác, viết là một hoạt động phản ánh đòi hỏi có đủ thời gian để suy nghĩ về các chủ đề cụ thể. Người học thường cần thời gian để thu thập và sắp xếp ý tưởng, từ đó viết các bản nháp, đọc và sửa lại.

4.2.2. Một số đề xuất nâng cao hiệu quả kỹ năng viết

Để khắc phục lỗi và nâng cao hiệu quả kỹ năng viết cho sinh viên, tác giả đưa ra một số gợi ý sau:

Đối với giảng viên: Trước khi giảng dạy kỹ năng viết, giảng viên cần cung cấp cho sinh viên những cấu trúc, từ ngữ hữu ích liên quan đến chủ đề sắp viết; nhắc nhở sinh viên nắm vững các loại thì. Bên cạnh đó, giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên nhận biết vị trí và bản

chất các lỗi, đồng thời khuyến khích người học luôn có tinh thần tự sửa (*self-correction*) ở các mức độ khác nhau trước khi nộp bài qua hệ thống, giúp sinh viên có trách nhiệm hơn và ghi nhớ lỗi được lâu hơn. Ngoài việc tự sửa lỗi, giảng viên có thể áp dụng thủ thuật sinh viên sửa lỗi cho nhau theo cặp (*peer correction*) hoặc theo nhóm (*group correction*) bằng cách yêu cầu ngồi theo cặp hoặc nhóm để trao đổi bài viết và cùng nhau rà soát và sửa lỗi, nhằm gia tăng nhận thức của sinh viên về lỗi và sự hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau của sinh viên. Giảng viên có thể đặc biệt chú trọng vào lỗi sai sinh viên hay mắc phải nhất (ở đây là sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ) để giải thích, nhắc nhở và kiểm tra nhiều lần giúp sinh viên ghi nhớ và nhận thức rõ hơn về lỗi đấy.

Đối với sinh viên: Đọc nhiều sách, bài báo bằng tiếng Anh theo sở thích hoặc chuyên ngành có từ vựng học thuật không quá khó hoặc học bằng thẻ học (flashcard) để bổ sung thêm vốn từ và làm quen với các cấu trúc ngữ pháp, từ đó ghi chép tổng hợp lại các từ vựng và cấu trúc bản thân thấy thích thú và mới lạ vào sổ tay; Luyện viết thường xuyên các bài viết chủ đề dựa theo lỗi sai đã được vạch ra; Viết nhật kí hàng ngày bằng tiếng Anh cũng là một cách để hình thành thói quen viết. Việc viết nhật kí giúp người học ngày càng tự tin hơn trong bài viết học thuật.

5. Kết luận

Nghiên cứu trên thể hiện các lỗi sai thường gặp trong các bài viết chủ đề hàng tuần của sinh viên năm thứ hai chuyên ngành CNM - TKTT tại trường ĐHCNHN. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên vẫn còn gặp nhiều khó khăn với việc học kỹ năng viết và thường mắc phải lỗi về ngữ pháp nhiều nhất, đặc biệt là lỗi liên quan đến sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ. Ngoài ra, tác giả cũng phân tích các nguyên nhân dẫn đến lỗi và từ đó đưa ra một số đề xuất trong việc dạy và học nhằm khắc phục các lỗi trên và nâng cao hiệu quả bài viết của sinh viên. Bài viết góp phần vào quá trình nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập kỹ năng viết đoạn văn tiếng Anh tại Trường ĐHCNHN dành cho sinh viên khoa CNM - TKTT nói riêng và sinh viên không chuyên ngữ nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Thị Thu Hương và Đinh Như Lê, *Phân tích lỗi thường gặp của sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải khi làm bài viết tiếng Anh trong kì thi hết học phần tiếng Anh B1 và biện pháp khắc phục*, Tạp chí Giáo dục, Số 444 (Kì 2 - 12/2018), tr 42-47, 2018.
2. Phạm Thùy Giang, *Nghiên cứu các lỗi thường gặp trong bài viết tiếng Anh của sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại - Thực trạng và giải pháp*, 2017. Retrieved from: <https://www.zbook.vn/ebook/de-tai-nghien-cuu-cac-loi-thuong-gap-trong-bai-viet-tieng-anh-cua-sinh-vien-chuyen-nganh-tieng-anh-thuong-mai-thuc-trang-51365/>

Tiếng Anh

3. Abort, G., & Wingard, P., *Teaching English as an international language*, Great Britain, 1981.
4. Al-Khasawne, F. M. S., *Error analysis of written English Paragraphs by Jordanian Undergraduate Students: A case study*, International Journal of English Language Literature and humanities, II(VIII), 85-100, 2014.
5. Arama, Miss Asma, *The comma and the period: from rote learning to efficient classroom practice*, The Case of Second Year Students, University of Constantine, M.A. diss., University of Constantine, 2009-2010. Retrieved on 30 November, 2017, from: <https://bu.umc.edu.dz/theses/anglais/ARA1110.pdf>.
6. Byrne, D., *Teaching writing skills*, Longman, London, 1988.
7. Corder, S. P., *The significance of learners' errors*, International Review of Applied Linguistics in Language Teaching, IRAL, Vol. 4, 1967. Retrieved on 30 June, 2017, from: <http://files.eric.ed.gov/fulltext/ED019903.pdf>.
8. Davies, Lawe, *Coherence in tertiary students' writing: writers' skills and readers expectations*, (unpublished doctoral thesis, University of Western Australia, 1998.
9. Ellis, R., *Second language acquisition research and language teaching*, Oxford University Press, 1996.
10. Gass, S. and Selinker, L., *Second language acquisition: An introductory course*, Lawrence Erlbaum, Hillsdale, NJ, 1994.
11. Gowere, R., Philips, D. and Walters, S., *Teaching practice handbook*, Exford, Heinemann, 1995.
12. H. D. Brown, *Principles of language learning and teaching*, Longman, Addison Wesley Longman, 2000.
13. Hamed, M., *Common linguistic Errors among Non-English Major Libyan students writing*. Arab World English Journal, 9(3), 219-232, 2018.
14. Hengwichitkul, L., *An analysis of errors in English abstracts translated by Thai university graduate students*, (Unpublished master's thesis), Srinakharinwirot University, Bangkok, Thailand, 2006.
15. M. Nuruzzaman, Islam. S and I. J. Shuchi, *An analysis of Errors Committed by Saudi Non-English Major students in the English paragraph writing: A study of comparisons*, Advances in Language and Literary Studies, vol. 9, no. 1, pp. 31-39, 2018.
16. N. Ulkersoy, B. C. Genc and V. Darmaz, *A comparison of freshman and sophomore EFL students' written performance through a referential writing task*, The Reading Matrix: An International Online Journal, vol. 19, no. 1, pp. 197-205, 2019.
17. Swales, J.M. and Christine B. Feak, *Academic writing for graduate students: Essential task and skills 3rd Ed*, University of Michigan Press, Ann Arbor, MI, 2012.
18. Weireesh, S., *How to Analyze Interlanguage*, Journal of Psychology and Education, 1991.